

Số: 236/CV-HĐQT

“Về việc: Bổ sung Người nội bộ và người có liên quan của Công ty tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty đại chúng quy mô lớn 6 tháng đầu năm 2025”

Trần Hưng Đạo, ngày 25 tháng 8 năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty: **Công ty Cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam.**

- Địa chỉ trụ sở chính: Khu công nghiệp Cộng Hòa, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Hải Phòng.

- Điện thoại: 02203838025; Email: vphdqt.vrg@gmail.com

- Mã chứng khoán: VRG;

- Cổ phiếu của Công ty niêm yết tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội - Sàn giao dịch UpCoM.

Ngày 29/07/2025, Công ty Cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam đã phát hành Báo cáo số: 195/BC-HĐQT về tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2025 và thực hiện công bố thông tin theo quy định.

Trong quá trình rà soát văn bản Công ty phát hiện có thiếu sót trong nội dung của Báo cáo cụ thể: Thiếu thông tin về Người nội bộ và Người có liên quan của Công ty (Tại Mục IV, Mục VII.1 và Mục VIII.1 tại Báo cáo số: 195/BC-HĐQT ngày 29/07/2025, công bố vào ngày 30/07/2025). Sau khi phát hiện thiếu sót nêu trên Công ty Cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam đã phát hành Báo cáo số: 234/BC-HĐQT ngày 25/08/2025 (Báo cáo số: 234/BC-HĐQT ngày 25/08/2025 đã đính chính bổ sung đầy đủ thông tin về Người nội bộ và Người có liên quan của Công ty trên Báo cáo tình hình quản trị Công ty đại chúng quy mô lớn 6 tháng đầu năm 2025 và thực hiện việc công bố thông tin theo quy định tại Quyết định số: 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam), cụ thể:

1. Nội dung trước khi đính chính:

- **Mục IV. Ban điều hành**



STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Ngày miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Đặng Văn Thiệu	04/03/1968	Thạc sỹ TCKT	24/06/2020	
2	Bùi Gia Hưng	14/09/1972	Cử nhân kinh tế	25/10/2005	
3	Lương Văn Đức	14/08/1977	Kỹ sư xây dựng	01/02/2021	20/3/2025

- Mục VII.1: Danh sách người có liên quan với Công ty và Mục VIII.1: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên chức/ cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ với người nội bộ	Số CMDN/số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
I. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ								
1	Phạm Trung Thái	Chủ tịch HĐQT		CCCD số: 030058004142, Cấp ngày 12/01/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	579B, Ấp Chánh, Xã Đức Lập Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.	0	0,00%	
2	Trần Thị Thanh Bình	Thành viên HĐQT		CCCD số: 030169001366, Cấp ngày 04/02/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	579B, Ấp Chánh, Xã Đức Lập Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.	0	0,00%	
3	Nguyễn Trọng Hùng	Thành viên HĐQT		CCCD số: 075064003527, Cấp ngày 23/02/2024, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	KP Suối Tre, P.Suối Tre, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.	0	0,00%	Hết nhiệm kỳ từ ngày 27/6/2025
4	Nguyễn Đức Huỳnh	Thành viên HĐQT		CCCD số: 095075000475, Cấp ngày 16/04/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	69 Đường Hoàng Hoa Thám, KP Ninh Thịnh, TT. Lộc Ninh, H. Lộc Ninh, T. Bình Phước.	0	0,00%	
5	Nguyễn Hồng Thái	Thành viên HĐQT		CCCD số: 038068010344, Cấp ngày 25/03/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	ấp Bến Chờ, xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.	0	0,00%	

6	Phạm Thị Tuyết	Thành viên HĐQT, TP Tổ chức – Hành chính	CCCD số: 030184017847, Cấp ngày 28/06/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	51/4B Đường Hồ Xuân Hương, phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.	10.000	0,04%	
7	Võ Thị Quỳnh Tiên	Thành viên HĐQT	CCCD số: 075179015263, Cấp ngày 28/06/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Xuân Lập, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	2000	0,01%	Bổ nhiệm ngày 27/06/2025
8	Nguyễn Đình Đức	Trưởng BKS	CCCD số: 042090000053, Cấp ngày 12/11/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	4449, Nguyễn Cửu Phú, Tân Tạo A, Bình Tân, Hồ Chí Minh.	0	0,00%	
9	Đỗ Phú Hồng Quân	Thành viên BKS	CCCD số: 079094011888, Cấp ngày 12/01/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	378/11 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.	0	0,00%	
10	Trần Đức Nam	Thành viên BKS	CCCD số: 070090006636, Cấp ngày 28/06/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.	0	0,00%	
11	Đặng Văn Thiệu	Thành viên, HĐQT, TGD	CCCD số: 038068000014, Cấp ngày 25/04/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 11 D3, tổ 7, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.	0	0,00%	
12	Bùi Gia Hưng	P.TGD	CCCD số: 030072004477, Cấp ngày 25/04/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	KĐT Việt Hưng, Q. Long Biên, TP. Hà Nội.	0	0,00%	
13	Lương Văn Đức	P.TGD	CCCD số: 030077008622, Cấp ngày 30/03/2021,	Khu 4, P. Việt Hòa, TP. Hải Dương.	0	0,00%	Miễn nhiệm ngày 20/3/2025

				Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH				
14	Mai Thế Thu	KTT, NĐUQ CBTT		CCCD số: 030066013386, Cấp ngày 05/07/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 100, Nhữ Đình Hiền, phường Tân Bình, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương..	0	0,00%	
II. DANH SÁCH NGƯỜI LIÊN QUAN								
II.1, DANH SÁCH NGƯỜI LIÊN QUAN LÀ TỔ CHỨC								
1	Tập Đoàn Công nghiệp Cao Su Việt Nam		Là tổ chức có liên quan với Ông Phạm Trung Thái - CT. HĐQT		236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P6, Q3, TP HCM.	3.907.880	15,09%	
2	Công ty TNHH TB.Group Việt Nam		Là tổ chức có liên quan Ông Phạm Trung Thái và Bà Trần Thị Thanh Bình		579B, Ấp Chánh, xã Đức Lập Hạ, Huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.	1.192.200	4,60%	
3	Công ty cổ phần cao su Tây Ninh		Là tổ chức có liên quan với Ông Nguyễn Hồng Thái - UV. HĐQT		QL 22B, Ấp Đá Hàng, xã Hiệp Thạnh, H.Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.	1.766.000	6,82%	
4	Công ty TNHH MTV cao su Phú Riềng		Là tổ chức có liên quan với Ông Trần Đức Nam - TV. BKS		Xã Phú Riềng, Huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.	1.200.000	4,63%	
5	Công ty TNHH MTV cao su Lộc Ninh		Là tổ chức có liên quan với Ông Nguyễn Đức Huỳnh - UV.HĐQT		KP Ninh Thuận, TT Lộc Ninh, Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.	444.300	1,72%	

6	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty cao su Đồng Nai		Là tổ chức có liên quan với Bà Võ Thị Quỳnh Tiên – UV.HĐQT		Áp Trung Tâm, xã Xuân Lập, Tx Long Khánh, Đồng Nai.	1.432.600	5,53%	
II.2. DANH SÁCH NGƯỜI LIÊN QUAN LÀ CÁ NHÂN								
s1	Phạm Trung Thái	Chủ tịch HĐQT		CCCD số: 030058004142, Cấp ngày 12/01/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	579B, Ấp Chánh, Xã Đức Lập Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.	0	0,00%	
1.1	Trần Thị Thanh Bình		Vợ			0	0,00%	
1.2	Phạm Trung Kiên		Con ruột			0	0,00%	
1.3	Nguyễn Trần Uyên Nhi		Con dâu			0	0,00%	
1.4	Phạm Thăng Long		Con ruột			0	0,00%	
1.5	Phạm Trung Hùng		Anh ruột			0	0,00%	
1.6	Phạm Trung Dương		Anh ruột			0	0,00%	
1.7	Phạm Trung Bình		Anh ruột			0	0,00%	
1.8	Phạm Trung Phong	Giám đốc BQL KCN Cộng Hòa	Em ruột			0	0,00%	
1.9	Phạm Trung Thu		Em ruột			0	0,00%	
1.10	Đỗ Thị Toàn		Chị dâu			0	0,00%	
1.11	Nhữ Thị Vân		Chị dâu			0	0,00%	
1.12	Bùi Thúy Mai		Em dâu			0	0,00%	
2	Trần Thị Thanh Bình	Thành viên HĐQT		CCCD số: 030169001366, Cấp ngày 04/02/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	579B, Ấp Chánh, Xã Đức Lập Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.	0	0,00%	
2.1	Phạm Trung Thái	Chủ tịch HĐQT	Chồng			0	0,00%	
2.2	Phạm Trung Kiên		Con trai			0	0,00%	
2.3	Nguyễn Trần Uyên Nhi		Con dâu			0	0,00%	

2.4	Phạm Thăng Long		Con trai			0	0,00%	
3	Nguyễn Trọng Hùng	Thành viên HĐQT		CCCD số: 075064003527, Cấp ngày 23/02/2024, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	KP Suối Tre, P.Suối Tre, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	0	0,00%	Hết nhiệm kỳ từ ngày 27/6/2025
3.1	Lê Thị Ích		Vợ			0	0,00%	
3.2	Nguyễn Hùng Hải		Con ruột			0	0,00%	
3.3	Nguyễn Hùng Hoàng		Con ruột			0	0,00%	
3.4	Nguyễn Thị Tích		Mẹ			0	0,00%	
3.5	Nguyễn Thị Hạnh		Chị ruột			0	0,00%	
3.6	Nguyễn Thị Hòa		Em ruột			0	0,00%	
3.7	Nguyễn Trọng Hào		Em ruột			0	0,00%	
3.8	Nguyễn Thị Huyền		Em ruột			0	0,00%	
4	Nguyễn Đức Huỳnh	Thành viên HĐQT		CCCD số: 095075000475, Cấp ngày 16/04/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	69 Đường Hoàng Hoa Thám, KP Ninh Thịnh, TT. Lộc Ninh, H. Lộc Ninh, T. Bình Phước.	0	0,00%	
4.1	Tô Thị Mỹ Dung		Vợ			0	0,00%	
4.2	Nguyễn Ngọc Bảo Hân		Con ruột			0	0,00%	
4.3	Nguyễn Hà Thanh		Con ruột			0	0,00%	
5	Nguyễn Hồng Thái	Thành viên HĐQT		CCCD số: 038068010344, Cấp ngày 25/03/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	ấp Bến Chò, xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.	0	0,00%	
5.1	Lê Thị Tiểu Thơ		Vợ			0	0,00%	
5.2	Nguyễn Thị Hồng Liên		Con ruột			0	0,00%	
5.3	Nguyễn Thị Luyến		Con ruột			0	0,00%	

5.4	Lê Hoàng Luân		Con rể			0	0,00%	
5.5	Nguyễn Văn Phong		Anh ruột			0	0,00%	
5.6	Nguyễn Văn Quang		Anh ruột			0	0,00%	
5.7	Nguyễn Minh Văn		Em ruột			0	0,00%	
5.8	Nguyễn Thị Thanh Bình		Em ruột			0	0,00%	
6	Phạm Thị Tuyết	Thành viên HĐQT, TP Tổ chức – hành chính		CCCD số: 030184017847, Cấp ngày 28/06/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	51/4B Đường Hồ Xuân Hương, phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.	10.000	0,04%	
6.1	Phạm Khắc Toàn		Bố ruột			0	0,00%	
6.2	Đỗ Thị Xứng		Mẹ ruột			0	0,00%	
6.3	Bùi Diệp Chi		Con ruột			0	0,00%	
6.4	Bùi Văn Cao		Con ruột			0	0,00%	
7	Võ Thị Quỳnh Tiên	Thành viên HĐQT		CCCD số: 075179015263, Cấp ngày 28/06/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Xuân Lập, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	2000	0,01%	Bổ nhiệm ngày 27/06/2025
7.1	Võ Văn Sót		Bố					
7.2	Nguyễn Thị Châu		Mẹ	CCCD số: 045153003114, Cấp ngày 10/08/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH				
7.3	Nguyễn Ngọc Khánh		Bố chồng	CCCD số: 034052008048, Cấp ngày 28/12/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH				
7.4	Nguyễn Thị Hiếm		Mẹ chồng	CCCD số: 034155014218, Cấp ngày 05/12/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát				

				QLHC về TTXH				
7.5	Nguyễn Ngọc Khiêm		Chồng	CCCD số: 034082023140, Cấp ngày 28/06/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH				
7.6	Nguyễn Cát Tường Vân		Con ruột					
7.7	Nguyễn Ngọc Hân		Con ruột					
7.8	Nguyễn Ngọc Lam		Con ruột					
8	Nguyễn Đình Đức	Trưởng BKS		CCCD số: 042090000053, Cấp ngày 12/11/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	4449, Nguyễn Cửu Phú, Tân Tạo A, Bình Tân, Hồ Chí Minh.	0	0,00%	
8.1	Nguyễn Đình An		Bố ruột			0	0,00%	
8.2	Từ Thị Vân		Mẹ ruột			0	0,00%	
8.3	Mai Văn Lân		Bố vợ			0	0,00%	
8.4	Nguyễn Thị Hoa		Mẹ vợ			0	0,00%	
8.5	Mai Thị Kiều Vy		Vợ			0	0,00%	
8.6	Nguyễn Mai Vi An		Con ruột			0	0,00%	
8.7	Nguyễn Mai Đức An		Con ruột			0	0,00%	
8.8	Nguyễn Đình Hiếu		Em ruột			0	0,00%	
8.9	Nguyễn Khánh Linh		Em ruột			0	0,00%	
9	Đỗ Phú Hồng Quân	Thành viên BKS		CCCD số: 079094011888, Cấp ngày 12/01/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	378/11 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.	0	0,00%	
9.1	Trần Thị Thu Hương		Mẹ ruột			0	0,00%	
9.2	Đỗ Phú Lý		Ba ruột			0	0,00%	
9.3	Đỗ Hồng Hạnh		Chị			0	0,00%	
9.4	Nguyễn Thị Thảo Nhiên		Vợ			0	0,00%	

9.5	Nguyễn Đình Soạn		Ba vợ			0	0,00%	
9.6	Nguyễn Thị Lượng		Mẹ vợ			0	0,00%	
10	Trần Đức Nam	Thành viên BKS		CCCD số: 070090006636, Cấp ngày 28/06/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.	0	0,00%	
10.1	Hoàng Thị Phượng		Vợ			0	0,00%	
10.2	Trần Thị Kim Ngân		Con ruột			0	0,00%	
10.3	Trần Thị Mỹ Hạnh		Con ruột			0	0,00%	
10.4	Trần Đức Bình		Bố ruột			0	0,00%	
10.5	Trần Thị Rơi		Mẹ ruột			0	0,00%	
10.6	Trần Thị Loan		Chị ruột			0	0,00%	
10.7	Trần Thị Mền		Chị ruột			0	0,00%	
10.8	Trần Thị Huyền Phương		Chị ruột			0	0,00%	
11	Đặng Văn Thiệu	Thành viên HĐQT, TGD		CCCD số: 038068000014, Cấp ngày 25/04/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 11 D3, tổ 7, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	
11.1	Lê Thị Huế		Vợ			0	0,00%	
11.2	Đặng Lê Phương Thảo		Con ruột			0	0,00%	
11.3	Đặng Lê Thảo Phương		Con ruột			0	0,00%	
11.4	Đặng Thị Anh		Chị ruột			0	0,00%	
11.5	Đặng Thị Quang		Chị ruột			0	0,00%	
11.6	Đặng Thị Uyên		Chị ruột			0	0,00%	
11.7	Đặng Văn Nhân		Em ruột			0	0,00%	
12	Bùi Gia Hưng	P.TGD		CCCD số: 030072004477, Cấp ngày 25/04/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	KĐT Việt Hưng, Q. Long Biên, TP. Hà Nội	0	0,00%	
12.1	Trần Thị Thanh Tâm		Vợ			0	0,00%	
12.2	Bùi Thanh Huyền		Con ruột			0	0,00%	
12.3	Bùi Gia Hiếu		Con ruột			0	0,00%	

12.4	Bùi Thị Kim Thanh		Chị ruột			0	0,00%	
13	Lương Văn Đức	P.TGD		CCCD số: 030077008622, Cấp ngày 30/03/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Khu 4, P. Việt Hòa, TP. Hải Dương	0	0,00%	Miễn nhiệm ngày 20/03/2025
13.1	Đào Thị Nhài		Vợ			0	0,00%	
13.2	Lương Đức Hải		Con ruột			0	0,00%	
13.3	Lương Thái Ngọc Hà		Con ruột			0	0,00%	
14	Mai Thế Thu	KTT, NĐUQ CBTT		CCCD số: 030066013386, Cấp ngày 05/07/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 100, Nhữ Đình Hiền, phường Tân Bình, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương	0	0,00%	
14.1	Nguyễn Thị Thanh Hải		Vợ			0	0,00%	
14.2	Mai Thế Thành		Con ruột			0	0,00%	
14.3	Mai Thanh Bình		Con ruột			0	0,00%	
14.4	Mai Thu An		Con ruột			0	0,00%	
14.5	Trần Thị Vịnh		Mẹ đẻ			0	0,00%	
14.6	Mai Thị Thơ		Chị gái			0	0,00%	
14.7	Trần Xuân Kiều		Em Trai			0	0,00%	
14.8	Trần Thị Ngân		Em gái			0	0,00%	

2. Nội dung sau khi đính chính:

Mục IV. Ban điều hành: Bổ sung thông tin của Ông Nguyễn Văn Lương

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Ngày miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Đặng Văn Thiệu	04/03/1968	Thạc sỹ TCKT	24/06/2020	
2	Bùi Gia Hưng	14/09/1972	Cử nhân kinh tế	25/10/2005	
3	Lương Văn Đức	14/08/1977	Kỹ sư xây dựng	01/02/2021	20/3/2025
4	Nguyễn Văn Lương	07/10/1960		06/07/2021	

- Mục VII.1: Danh sách người có liên quan với Công ty và Mục VIII.1: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Bổ sung thông tin Người nội bộ và Người có liên quan đến Ông Nguyễn Văn Lương

STT	Tên chức/ cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ với người nội bộ	Số CMDN/số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
I. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ								
1	Phạm Trung Thái	Chủ tịch HĐQT		CCCD số: 030058004142, Cấp ngày 12/01/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	579B, Ấp Chánh, Xã Đức Lập Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.	0	0,00%	
2	Trần Thị Thanh Bình	Thành viên HĐQT		CCCD số: 030169001366, Cấp ngày 04/02/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	579B, Ấp Chánh, Xã Đức Lập Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.	0	0,00%	
3	Nguyễn Trọng Hùng	Thành viên HĐQT		CCCD số: 075064003527, Cấp ngày 23/02/2024, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	KP Suối Tre, P.Suối Tre, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.	0	0,00%	Hết nhiệm kỳ từ ngày 27/6/2025
4	Nguyễn Đức Huỳnh	Thành viên HĐQT		CCCD số: 095075000475, Cấp ngày 16/04/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	69 Đường Hoàng Hoa Thám, KP Ninh Thịnh, TT. Lộc Ninh, H. Lộc Ninh, T. Bình Phước.	0	0,00%	
5	Nguyễn Hồng Thái	Thành viên HĐQT		CCCD số: 038068010344, Cấp ngày 25/03/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	ấp Bến Chò, xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.	0	0,00%	
6	Phạm Thị Tuyết	Thành viên HĐQT, TP Tổ chức – Hành chính		CCCD số: 030184017847, Cấp ngày 28/06/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	51/4B Đường Hồ Xuân Hương, phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.	10.000	0,04%	
7	Võ Thị Quỳnh Tiên	Thành viên HĐQT		CCCD số: 075179015263, Cấp ngày 28/06/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát	Phường Xuân Lập, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	2000	0,01%	Bỏ nhiệm ngày 27/06/2025

				QLHC về TTXH				
8	Nguyễn Đình Đức	Trưởng BKS		CCCD số: 042090000053, Cấp ngày 12/11/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	4449, Nguyễn Cửu Phú, Tân Tạo A, Bình Tân, Hồ Chí Minh.	0	0,00%	
9	Đỗ Phú Hồng Quân	Thành viên BKS		CCCD số: 079094011888, Cấp ngày 12/01/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	378/11 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.	0	0,00%	
10	Trần Đức Nam	Thành viên BKS		CCCD số: 070090006636, Cấp ngày 28/06/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.	0	0,00%	
11	Đặng Văn Thiệu	Thành viên, HDQT, TGD		CCCD số: 038068000014, Cấp ngày 25/04/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 11 D3, tổ 7, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.	0	0,00%	
12	Bùi Gia Hưng	P.TGD		CCCD số: 030072004477, Cấp ngày 25/04/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	KĐT Việt Hưng, Q. Long Biên, TP. Hà Nội.	0	0,00%	
13	Lương Văn Đức	P.TGD		CCCD số: 030077008622, Cấp ngày 30/03/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Khu 4, P. Việt Hòa, TP. Hải Dương.	0	0,00%	Miễn nhiệm ngày 20/3/2025

14	Mai Thế Thu	KTT, NDUQ CBTT		CCCD số: 030066013386, Cấp ngày 05/07/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 100, Nhữ Đình Hiền, phường Tân Bình, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương.	0	0,00%	
15	Nguyễn Văn Lương	Thư ký kiểm Người phụ trách quản trị của Công ty		001060007718, Cấp ngày 29/04/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	406/17 Cộng Hòa, Phường 13, Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	0	0,00%	
II. DANH SÁCH NGƯỜI LIÊN QUAN								
II.1, DANH SÁCH NGƯỜI LIÊN QUAN LÀ TỔ CHỨC								
1	Tập Đoàn Công nghiệp Cao Su Việt Nam		Là tổ chức có liên quan với Ông Phạm Trung Thái - CT. HDQT		236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P6, Q3, TP HCM.	3.907.880	15,09%	
2	Công ty TNHH TB.Group Việt Nam		Là tổ chức có liên quan Ông Phạm Trung Thái và Bà Trần Thị Thanh Bình		579B, Ấp Chánh, xã Đức Lập Hạ, Huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.	1.192.200	4,60%	
3	Công ty cổ phần cao su Tây Ninh		Là tổ chức có liên quan với Ông Nguyễn Hong Thái - UV. HDQT		QL 22B, Ấp Đá Hàng, xã Hiệp Thạnh, H.Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.	1.766.000	6,82%	
4	Công ty TNHH MTV cao su Phú Riềng		Là tổ chức có liên quan với Ông Trần Đức Nam - TV. BKS		Xã Phú Riềng, Huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.	1.200.000	4,63%	

5	Công ty TNHH MTV cao su Lộc Ninh		Là tổ chức có liên quan với Ông Nguyễn Đức Huỳnh – UV.HĐQT		KP Ninh Thuận, TT Lộc Ninh, Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.	444.300	1,72%	
6	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty cao su Đồng Nai		Là tổ chức có liên quan với Bà Võ Thị Quỳnh Tiên – UV.HĐQT		Áp Trung Tâm, xã Xuân Lập, Tx Long Khánh, Đồng Nai.	1.432.600	5,53%	
II.2. DANH SÁCH NGƯỜI LIÊN QUAN LÀ CÁ NHÂN								
s1	Phạm Trung Thái	Chủ tịch HĐQT		CCCD số: 030058004142, Cấp ngày 12/01/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	579B, Ấp Chánh, Xã Đức Lập Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.	0	0,00%	
1.1	Trần Thị Thanh Bình		Vợ			0	0,00%	
1.2	Phạm Trung Kiên		Con ruột			0	0,00%	
1.3	Nguyễn Trần Uyên Nhi		Con dâu			0	0,00%	
1.4	Phạm Thăng Long		Con ruột			0	0,00%	
1.5	Phạm Trung Hùng		Anh ruột			0	0,00%	
1.6	Phạm Trung Dương		Anh ruột			0	0,00%	
1.7	Phạm Trung Bình		Anh ruột			0	0,00%	
1.8	Phạm Trung Phong	Giám đốc BQL KCN Cộng Hòa	Em ruột			0	0,00%	
1.9	Phạm Trung Thư		Em ruột			0	0,00%	
1.10	Đỗ Thị Toàn		Chị dâu			0	0,00%	
1.11	Nhữ Thị Vân		Chị dâu			0	0,00%	
1.12	Bùi Thúy Mai		Em dâu			0	0,00%	

2	Trần Thị Thanh Bình	Thành viên HĐQT		CCCD số: 030169001366, Cấp ngày 04/02/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	579B, Ấp Chánh, Xã Đức Lập Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.	0	0,00%	
2.1	Phạm Trung Thái	Chủ tịch HĐQT	Chồng			0	0,00%	
2.2	Phạm Trung Kiên		Con trai			0	0,00%	
2.3	Nguyễn Trần Uyên Nhi		Con dâu			0	0,00%	
2.4	Phạm Thăng Long		Con trai			0	0,00%	
3	Nguyễn Trọng Hùng	Thành viên HĐQT		CCCD số: 075064003527, Cấp ngày 23/02/2024, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	KP Suối Tre, P.Suối Tre, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	0	0,00%	Hết nhiệm kỳ từ ngày 27/6/2025
3.1	Lê Thị Ích		Vợ			0	0,00%	
3.2	Nguyễn Hùng Hải		Con ruột			0	0,00%	
3.3	Nguyễn Hùng Hoàng		Con ruột			0	0,00%	
3.4	Nguyễn Thị Tích		Mẹ			0	0,00%	
3.5	Nguyễn Thị Hạnh		Chị ruột			0	0,00%	
3.6	Nguyễn Thị Hòa		Em ruột			0	0,00%	
3.7	Nguyễn Trọng Hào		Em ruột			0	0,00%	
3.8	Nguyễn Thị Huyền		Em ruột			0	0,00%	
4	Nguyễn Đức Huỳnh	Thành viên HĐQT		CCCD số: 095075000475, Cấp ngày 16/04/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	69 Đường Hoàng Hoa Thám, KP Ninh Thịnh, TT. Lộc Ninh, H. Lộc Ninh, T. Bình Phước.	0	0,00%	
4.1	Tô Thị Mỹ Dung		Vợ			0	0,00%	
4.2	Nguyễn Ngọc Bảo Hân		Con ruột			0	0,00%	
4.3	Nguyễn Hà Thanh		Con ruột			0	0,00%	

5	Nguyễn Hồng Thái	Thành viên HĐQT		CCCD số: 038068010344, Cấp ngày 25/03/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	ấp Bến Chờ, xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.	0	0,00%	
5.1	Lê Thị Tiểu Thơ		Vợ			0	0,00%	
5.2	Nguyễn Thị Hồng Liên		Con ruột			0	0,00%	
5.3	Nguyễn Thị Luyến		Con ruột			0	0,00%	
5.4	Lê Hoàng Luân		Con rể			0	0,00%	
5.5	Nguyễn Văn Phong		Anh ruột			0	0,00%	
5.6	Nguyễn Văn Quang		Anh ruột			0	0,00%	
5.7	Nguyễn Minh Văn		Em ruột			0	0,00%	
5.8	Nguyễn Thị Thanh Bình		Em ruột			0	0,00%	
6	Phạm Thị Tuyết	Thành viên HĐQT, TP Tổ chức – hành chính		CCCD số: 030184017847, Cấp ngày 28/06/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	51/4B Đường Hồ Xuân Hương, phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.	10.000	0,04%	
6.1	Phạm Khắc Toàn		Bố ruột			0	0,00%	
6.2	Đỗ Thị Xứng		Mẹ ruột			0	0,00%	
6.3	Bùi Diệp Chi		Con ruột			0	0,00%	
6.4	Bùi Văn Cao		Con ruột			0	0,00%	
7	Võ Thị Quỳnh Tiên	Thành viên HĐQT		CCCD số: 075179015263, Cấp ngày 28/06/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Phường Xuân Lập, TP Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	2000	0,01%	Bổ nhiệm ngày 27/06/2025
7.1	Võ Văn Sốt		Bố					
7.2	Nguyễn Thị Châu		Mẹ	CCCD số: 045153003114, Cấp ngày 10/08/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH				

				TTXH				
7.3	Nguyễn Ngọc Khánh		Bố chồng	CCCD số: 034052008048, Cấp ngày 28/12/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH				
7.4	Nguyễn Thị Hiếm		Mẹ chồng	CCCD số: 034155014218, Cấp ngày 05/12/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH				
7.5	Nguyễn Ngọc Khiêm		Chồng	CCCD số: 034082023140, Cấp ngày 28/06/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH				
7.6	Nguyễn Cát Tường Vân		Con ruột					
7.7	Nguyễn Ngọc Hân		Con ruột					
7.8	Nguyễn Ngọc Lam		Con ruột					
8	Nguyễn Đình Đức	Trưởng BKS		CCCD số: 042090000053, Cấp ngày 12/11/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	4449, Nguyễn Cửu Phú, Tân Tạo A, Bình Tân, Hồ Chí Minh.	0	0,00%	
8.1	Nguyễn Đình An		Bố ruột			0	0,00%	
8.2	Từ Thị Vân		Mẹ ruột			0	0,00%	
8.3	Mai Văn Lân		Bố vợ			0	0,00%	
8.4	Nguyễn Thị Hoa		Mẹ vợ			0	0,00%	
8.5	Mai Thị Kiều Vy		Vợ			0	0,00%	
8.6	Nguyễn Mai Vi An		Con ruột			0	0,00%	
8.7	Nguyễn Mai Đức An		Con ruột			0	0,00%	
8.8	Nguyễn Đình Hiếu		Em ruột			0	0,00%	
8.9	Nguyễn Khánh Linh		Em ruột			0	0,00%	

9	Đỗ Phú Hồng Quân	Thành viên BKS		CCCD số: 079094011888, Cấp ngày 12/01/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	378/11 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.	0	0,00%	
9.1	Trần Thị Thu Hương		Mẹ ruột			0	0,00%	
9.2	Đỗ Phú Lý		Ba ruột			0	0,00%	
9.3	Đỗ Hồng Hạnh		Chị			0	0,00%	
9.4	Nguyễn Thị Thảo Nhiên		Vợ			0	0,00%	
9.5	Nguyễn Đình Soạn		Ba vợ			0	0,60%	
9.6	Nguyễn Thị Lượng		Mẹ vợ			0	0,00%	
10	Trần Đức Nam	Thành viên BKS		CCCD số: 070090006636, Cấp ngày 28/06/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.	0	0,00%	
10.1	Hoàng Thị Phượng		Vợ			0	0,00%	
10.2	Trần Thị Kim Ngân		Con ruột			0	0,00%	
10.3	Trần Thị Mỹ Hạnh		Con ruột			0	0,00%	
10.4	Trần Đức Bình		Bố ruột			0	0,00%	
10.5	Trần Thị Rơi		Mẹ ruột			0	0,00%	
10.6	Trần Thị Loan		Chị ruột			0	0,00%	
10.7	Trần Thị Mên		Chị ruột			0	0,00%	
10.8	Trần Thị Huyền Phương		Chị ruột			0	0,00%	
11	Đặng Văn Thiệu	Thành viên HĐQT, TGD		CCCD số: 038068000014, Cấp ngày 25/04/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 11 D3, tổ 7, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0,00%	
11.1	Lê Thị Huế		Vợ			0	0,00%	
11.2	Đặng Lê Phương Thảo		Con ruột			0	0,00%	
11.3	Đặng Lê Thảo Phương		Con ruột			0	0,00%	
11.4	Đặng Thị Anh		Chị ruột			0	0,00%	
11.5	Đặng Thị Quang		Chị ruột			0	0,00%	
11.6	Đặng Thị Uyên		Chị ruột			0	0,00%	
11.7	Đặng Văn Nhân		Em ruột			0	0,00%	

12	Bùi Gia Hưng	P.TGD		CCCD số: 030072004477, Cấp ngày 25/04/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	KĐT Việt Hưng, Q. Long Biên, TP. Hà Nội	0	0,00%	
12.1	Trần Thị Thanh Tâm		Vợ			0	0,00%	
12.2	Bùi Thanh Huyền		Con ruột			0	0,00%	
12.3	Bùi Gia Hiếu		Con ruột			0	0,00%	
12.4	Bùi Thị Kim Thanh		Chị ruột			0	0,00%	
13	Lương Văn Đức	P.TGD		CCCD số: 030077008622, Cấp ngày 30/03/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Khu 4, P. Việt Hòa, TP. Hải Dương	0	0,00%	Miễn nhiệm ngày 20/03/202 5
13.1	Đào Thị Nhài		Vợ			0	0,00%	
13.2	Lương Đức Hải		Con ruột			0	0,00%	
13.3	Lương Thái Ngọc Hà		Con ruột			0	0,00%	
14	Mai Thế Thư	KTT, NDUQ CBTT		CCCD số: 030066013386, Cấp ngày 05/07/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 100, Nhữ Đình Hiền, phường Tân Bình, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương	0	0,00%	
14.1	Nguyễn Thị Thanh Hải		Vợ			0	0,00%	
14.2	Mai Thế Thành		Con ruột			0	0,00%	
14.3	Mai Thanh Bình		Con ruột			0	0,00%	
14.4	Mai Thu An		Con ruột			0	0,00%	
14.5	Trần Thị Vịnh		Mẹ đẻ			0	0,00%	
14.6	Mai Thị Thơ		Chị gái			0	0,00%	
14.7	Trần Xuân Kiều		Em Trai			0	0,00%	
14.8	Trần Thị Ngân		Em gái			0	0,00%	
15	Nguyễn Văn Lương		Thư ký kiêm người phụ trách quản trị của Công ty	001060007718, Cấp ngày 29/04/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	406/17 Cộng Hòa, Phường 13, Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	0	0,00%	
15.1	Nguyễn Thị Xuân Thủy		Vợ			0	0,00%	
15.2	Nguyễn Quang Minh		Con trai			0	0,00%	
15.3	Nguyễn Xuân Thảo		Con gái			0	0,00%	

Công ty Cổ phần Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam, kính mong nhận được sự xem xét và chấp thuận của Ủy Ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và sẽ nghiêm túc rút kinh nghiệm cho các lần Báo cáo sau này.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban kiểm soát Cty (Để biết);
- Thành viên HĐQT (Để biết)
- Ban Tổng giám đốc Cty (Để biết);
- Thư ký Công ty (Để biết)
- Lưu: VT, VP.HĐQT.



NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Phạm Trung Thái
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ